

Số: 06/2025/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 22 tháng 6 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định một số khoản thu phí, lệ phí “0 đồng” thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) tại các bộ, ngành, địa phương năm 2025 và những năm tiếp theo;*

*Xét Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình dự thảo Nghị quyết quy định một số khoản thu phí, lệ*

phí “0 đồng” thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định một số khoản thu phí, lệ phí “0 đồng” thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số khoản thu phí, lệ phí “0 đồng” thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

### 2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (Trừ những đối tượng được miễn thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật).

b) Các cơ quan, tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp phí, lệ phí.

**Điều 2. Quy định một số khoản thu phí, lệ phí “0 đồng” thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

### 1. Đối với các khoản phí

a) Phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống.

b) Phí thẩm định đề án, báo cáo thăm dò đánh giá trữ lượng, khai thác, sử dụng nước dưới đất.

c) Phí thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất.

d) Phí thẩm định đề án khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển.

e) Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.

### 2. Đối với các khoản lệ phí

a) Lệ phí hộ tịch.

b) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất.

c) Lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

d) Lệ phí đăng ký kinh doanh đối với hộ gia đình; hợp tác xã; liên hiệp hợp tác xã.

e) Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

### **Điều 3. Quy định mức thu các khoản phí còn lại trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến**

Mức thu các khoản phí còn lại trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 96/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Trường hợp thực hiện mức thu phí, lệ phí quy định tại Điều 2 Nghị quyết này không đảm bảo nguồn kinh phí để thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ công của các cơ quan, đơn vị, giao Ủy ban nhân dân các cấp xem xét, bổ sung kinh phí đảm bảo hoạt động cung cấp dịch vụ công cho các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 7 năm 2025.

2. Bãi bỏ khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 96/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV, kỳ họp thứ 33 thông qua ngày 22 tháng 6 năm 2025. /*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Cục Kiểm tra Văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XV;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin – Công báo, Báo và Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, phòng CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Mai Văn Tuất**